TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN UH - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 183/2018/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hoà, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 230/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị **Lê Thị H** – sinh năm 1985

Nguyên quán: thôn T, xã C, huyện P, thành phố H

* **Bị đơn**: Anh **Nguyễn Văn T**– sinh năm 1983

Đều ĐKHKTT: thôn T, xã Đ, huyện U, thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Minh P – sinh ngày 15/4/2009, giao anh Thùy tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Phương U – sinh ngày 11/12/2007. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị H, anh T cho đến khi có đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác. Chị H, anh T có quyền thăm con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công nợ, công sức chung: Các bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147– BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và sung quỹ nhà nước số tiền 150.000đ được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 theo biên lai số 0008769 ngày 28/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Ư*
- *THA huyện Ư*
- *Toà án ND TP H*
- *UBND xã Đ*
- *Các đương sự*
- *Lưu HSVA./.*

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Minh